

**Câu I: (3,0 điểm)**

1. So sánh sự khác nhau giữa frông và dải hội tụ nhiệt đới?
2. Trình bày tác động của lực Côriôlit đến hướng chuyển động của gió Mậu dịch và gió Tây ôn đới trên Trái Đất .
3. Phân tích ảnh hưởng của địa hình đến chế độ nước sông và mực nước ngầm trên trái đất.

**Câu II: (3,0 điểm)**

1. Trình bày những biểu hiện của toàn cầu hóa kinh tế.
2. Phân tích ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên đến phát triển công nghiệp Trung Quốc. Vì sao các đặc khu kinh tế Trung Quốc thường tập trung ven biển?

**Câu III: (5,0 điểm)**

1. Phân tích ảnh hưởng của biển Đông đến phát triển ngành công nghiệp và dịch vụ nước ta.
2. So sánh đặc điểm của hai loại gió chính hoạt động trong mùa đông của nước ta (gió mùa Đông Bắc và Tín phong bán cầu Bắc )
3. Chứng minh sinh vật nước ta có sự phân hóa theo đai cao.

**Câu IV: (3,0 điểm)**

1. Cho bảng số liệu:

**Phân phối tổng lượng bức xạ mặt trời ở các vĩ độ bán cầu Bắc một số ngày trong năm**

(Đơn vị:  $cal/cm^2/ngày$ )

| Ngày  | 0°  | 10° | 20° | 50° | 70° | 90° |
|-------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
| 22/6  | 577 | 649 | 728 | 707 | 624 | 634 |
| 22/12 | 616 | 519 | 286 | 66  | 0   | 0   |

Nhận xét và giải thích bảng số liệu trên.

2. Dựa vào bảng sau, nhận xét sự thay đổi quy mô và cơ cấu dân số Nhật Bản giai đoạn 1950-2020

**Số dân và dân số theo nhóm tuổi của Nhật Bản giai đoạn 1950-2020. Đơn vị: Triệu người**

| Năm             | 1950 | 1970 | 2000  | 2020  |
|-----------------|------|------|-------|-------|
| Số dân          | 82,8 | 104  | 126,9 | 126,2 |
| Dưới 15 tuổi    | 29,3 | 24,8 | 18,5  | 15,7  |
| Từ 15 đến 64    | 49,4 | 71,8 | 86,3  | 74,7  |
| 65 tuổi trở lên | 4,1  | 7,4  | 22,1  | 35,8  |

(Nguồn: Liên hợp quốc, 2022)

**Câu V: (4,0 điểm)**

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

1. Phân tích ảnh hưởng của địa hình miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ đến đặc điểm sông ngòi của miền.
2. Chứng minh địa hình là nhân tố quan trọng tác động đến chế độ mưa nước ta.

**Câu VI (2,0 điểm)** Cho bảng số liệu sau:

**Số dân và dân số thành thị của nước ta giai đoạn 2000 - 2020. Đơn vị: Triệu người**

| Năm           | 2000 | 2005 | 2010 | 2015 | 2020 |
|---------------|------|------|------|------|------|
| Số dân        | 77,6 | 82,4 | 86,9 | 91,7 | 97,6 |
| Dân thành thị | 18,8 | 22,3 | 26,5 | 31,1 | 35,9 |

1. Cho biết các loại biểu đồ thích hợp có thể thể hiện số dân và tỉ lệ dân thành thị của nước ta giai đoạn 2000 - 2020, trong đó biểu đồ nào thích hợp nhất? (Chỉ nêu ra, không vẽ)
2. Giải thích lí do về lựa chọn biểu đồ từ bảng số liệu trên.

----- HẾT -----

Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam (NXB Giáo dục Việt Nam).

Họ và tên thí sinh: .....; Số báo danh: .....

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM MÔN ĐỊA LÍ  
(gồm 5 trang)

| Câu u                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Nội dung                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                |                                                                                                     | Điểm |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| I                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 1. So sánh sự khác nhau giữa frông và dải hội tụ nhiệt đới?                                                                                                                                                                |                                                                                                |                                                                                                     | 1,0  |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                            | Frông                                                                                          | Dải hội tụ nhiệt đới                                                                                |      |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Nguồn gốc:                                                                                                                                                                                                                 | Là mặt tiếp xúc của hai khối khí có nguồn gốc khác nhau và khác biệt nhau về tính chất vật lí. | Do hội tụ của khối khí xích đạo bán cầu Bắc và bán cầu Nam, hai khối khí có cùng tính chất nóng ẩm. | 0,25 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Số lượng                                                                                                                                                                                                                   | Trên TD có 2 frông cực, 2 frông ôn đới.                                                        | Chỉ có duy nhất 1 giải hội tụ nhiệt đới chung cho cả 2 bán cầu.                                     | 0,25 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Phạm vi phân bố, độ rộng                                                                                                                                                                                                   | Ở vùng ngoại chí tuyến, hẹp hơn.                                                               | Ở vùng nội chí tuyến, rộng hơn.                                                                     | 0,25 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Tính chất gây mưa                                                                                                                                                                                                          | Mưa do xáo trộn thời tiết, diện gây mưa hẹp hơn, lượng mưa nhỏ hơn.                            | Mưa do hội tụ, diện gây mưa rộng, lượng mưa lớn hơn.                                                | 0,25 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 2. Tác động của lực Côriôlit đến hướng chuyển động của gió Mậu dịch và gió Tây ôn đới trên Trái Đất                                                                                                                        |                                                                                                |                                                                                                     | 1,0  |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Lực Côriôlit là lực làm lệch hướng các vật thể chuyển động trên bề mặt Trái Đất so với hướng ban đầu. Lực này tác động đến tác động đến chuyển động của khối khí, dòng biển, dòng sông và đường đạn bay trên trái đất... |                                                                                                |                                                                                                     | 0,25 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Ở bán cầu Bắc lệch về bên phải và ở bán cầu Nam lệch về bên trái hướng chuyển động.                                                                                                                                      |                                                                                                |                                                                                                     | 0,25 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Gió Mậu Dịch thổi từ áp cao cận chí tuyến về vùng áp thấp Xích Đạo bị lệch hướng nên có hướng Đông Bắc ở bán cầu Bắc và Đông Nam ở bán cầu Nam.                                                                          |                                                                                                |                                                                                                     | 0,25 |
| - Gió Tây ôn đới thổi từ áp cao cận chí tuyến về vùng áp thấp ôn đới bị lệch hướng nên có hướng Tây Nam ở bán cầu Bắc và hướng Tây Bắc ở bán cầu Nam.                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                | 0,25                                                                                                |      |
| 3.Phân tích ảnh hưởng của địa hình đến chế độ nước sông và mực nước ngầm trên trái đất.                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                | 1,0                                                                                                 |      |
| - Ảnh hưởng của địa hình đến chế độ nước sông:                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                | 0,75                                                                                                |      |
| + Độ dốc địa hình ảnh hưởng đến tốc độ dòng chảy: Ở miền núi nước sông chảy nhanh hơn đồng bằng do địa hình dốc. Sau mỗi trận mưa to, nước dồn về các dòng suối, sông gây lũ lụt. Ở đồng bằng nước sông chảy chậm hơn do địa hình khá bằng phẳng.                                            |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                | 0,25                                                                                                |      |
| + Cấu trúc địa chất của địa hình ảnh hưởng đến chế độ nước sông: Ở miền núi do độ dốc lớn, tầng đất thường mỏng, phần lớn đất đá ít thấm nước nên chế độ nước sông không điều hoà. Ở đồng bằng, phần lớn được phù sa bồi đắp, tầng đất dày, thấm nước tốt nên chế độ nước sông điều hoà hơn. |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                | 0,25                                                                                                |      |
| + Hướng sườn ảnh hưởng tới chế độ nước sông: sườn đón gió mưa nhiều, sườn khuất gió thường mưa ít nên chế độ nước sông ở 2 sườn khác nhau.                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                | 0,25                                                                                                |      |
| - Ảnh hưởng của địa hình đến mực nước ngầm:                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                |                                                                                                     |      |
| + Địa hình dốc, nước chảy nhanh nên thấm ít -> mực nước ngầm thấp.                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                | 0,25                                                                                                |      |
| + Độ dốc nhỏ, nước thấm nhiều hơn -> mực nước ngầm cao.                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                |                                                                                                     |      |
| II                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 1.Trình bày những biểu hiện của toàn cầu hóa kinh tế.                                                                                                                                                                      |                                                                                                |                                                                                                     | 1.0  |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Thương mại thế giới phát triển mạnh...(D/c)                                                                                                                                                                              |                                                                                                |                                                                                                     | 0,25 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Đầu tư nước ngoài tăng nhanh...(D/c)                                                                                                                                                                                     |                                                                                                |                                                                                                     | 0,25 |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Thị trường tài chính quốc tế ngày càng mở rộng...(D/c)                                                                                                                                                                   |                                                                                                |                                                                                                     | 0,25 |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                              |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|            | - Các công ty xuyên quốc gia ngày càng có vai trò quan trọng..(D/c)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 0.25                         |
|            | <b>(Cộng 0.25 đ khi làm thêm các ý khác phù hợp</b><br>-Các tiêu chuẩn toàn cầu ngày càng áp dụng rộng rãi trong sản xuất...<br>- Các dòng hàng hóa, dịch vụ, vốn, lao động tri thức ngày càng được tự do di chuyển...<br><b>Nhưng tổng điểm của câu II không quá 3 đ)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                              |
|            | <b>2. Phân tích ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên đến phát triển công nghiệp Trung Quốc. Vì sao các đặc khu kinh tế Trung Quốc thường tập trung ven biển?</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>2.0</b>                   |
|            | Phân tích ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên đến phát triển công nghiệp Trung Quốc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>1.0</b>                   |
|            | * Thuận lợi:<br>- Nguồn khoáng sản đa dạng, nhiều khoáng sản có trữ lượng lớn(than, sắt, thiếc, đồng, dầu khí...) tạo điều kiện phát triển công nghiệp với cơ cấu đa dạng, quy mô lớn...<br>- Tiềm năng thủy điện dồi dào trên các con sông lớn: Hoàng Hà, Trường Giang...phát triển công nghiệp thủy điện<br>- Các điều kiện tự nhiên thuận lợi: địa hình, đất đai, khí hậu, nguồn nước, sinh vật, biển...thuận lợi cho ngành nông nghiệp phát triển, cung cấp nguồn nguyên liệu dồi dào cho phát triển các ngành công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm, CN sản xuất hàng tiêu dùng...                                                                                             | 0.25<br>0.25<br>0.25         |
|            | *Khó khăn: Thiên tai (bão, lụt, hạn hán..), địa hình miền Tây hiểm trở khó khăn cho khai thác các tài nguyên để phát triển CN....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 0.25                         |
|            | <b>Vì sao các đặc khu kinh tế Trung Quốc thường tập trung ven biển?</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>1.0</b>                   |
|            | * <b>Các đặc khu kinh tế Trung Quốc:</b> Thâm Quyển, Chu Hải, Sán Đầu, Hạ Môn, Hải Nam, Horgos, Kashgar... Chúng thường tập trung ven biển do:<br>- Có nhiều thuận lợi về tự nhiên: địa hình, khí hậu, nguồn nước...<br>- Vị trí địa lý thuận lợi: Giáp biển, nằm gần các quốc gia và khu vực có hoạt động phát triển kinh tế sôi động...nên thuận lợi cho việc trao đổi, mở rộng thị trường và thu hút đầu tư nước ngoài.<br>- Dân số đông, nguồn lao động dồi dào với trình độ cao, thị trường tiêu thụ rộng lớn...<br>- Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phát triển dễ dàng thử nghiệm cải cách kinh tế, tiếp nhận công nghệ sản xuất hiện đại, trình độ quản lý tiên tiến ... | 0.25<br>0.25<br>0.25<br>0.25 |
| <b>III</b> | <b>1. Phân tích ảnh hưởng của biển Đông đến phát triển ngành công nghiệp và dịch vụ nước ta.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>2.0</b>                   |
|            | <b>Thuận lợi:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>1.75</b>                  |
|            | * Thuận lợi đối với công nghiệp:<br>+ TN khoáng sản phong phú: dầu khí, muối, cát...để phát triển nhiều ngành công nghiệp (phân tích cụ thể)...<br>+ Có nhiều thuận lợi phát triển nuôi trồng đánh bắt thủy sản, từ đó cung cấp nguyên liệu cho CN chế biến thủy sản<br>+ Ven biển có nhiều vũng vịnh kín gió, thuận lợi để xây dựng cảng biển phục vụ cho hoạt động xuất nhập khẩu sản phẩm công nghiệp.                                                                                                                                                                                                                                                                               | 0.75<br>0.25<br>0.25<br>0.25 |
|            | *Thuận lợi đối với dịch vụ<br>- Phát triển GTVT biển.<br>+ Nằm ở vị trí ngã tư của các tuyến đường hàng hải quốc tế, VN có lợi thế phát triển ngành GTVT biển, đẩy mạnh giao lưu hợp tác...<br>+ Nhiều vũng vịnh có khả năng xây dựng hải cảng (D/C)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>1.0</b><br>0.25<br>0.25   |
|            | +Vùng biển nước ta lại là vùng biển tương đối kín, không đóng băng tạo điều kiện cho GTVT hoạt động quanh năm.<br>- Du lịch: Nhiều bãi tắm đẹp, vịnh biển đẹp, đảo ven bờ và rạn san hô... thuận lợi cho phát triển du lịch, nghỉ dưỡng...(D/c)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0.25<br>0.25                 |
|            | <b>Khó khăn:</b> nhiều thiên tai, ảnh hưởng đến hoạt động của các ngành công nghiệp và dịch vụ như bão, áp thấp nhiệt đới, triều dâng, sạt lở bờ biển...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 0.25                         |
|            | <b>2.So sánh đặc điểm của hai loại gió chính hoạt động trong mùa đông của nước ta (gió</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>2.0</b>                   |

|                   | <b>mùa Đông Bắc và Tín phong bán cầu Bắc )</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                         |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------------------------|-----------|---------------------------|-----------------------------------------------|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|--------------------------------------------------------------------|------------|-------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                   | <p>Vào thời kì mùa đông, lãnh thổ nước ta chịu tác động của 2 loại gió chính là gió mùa Đông Bắc và Tín phong bán cầu Bắc</p> <p>*Giống nhau: Cả hai loại gió này đều là hai loại gió chính hoạt động ở nước ta cùng có hướng Đông Bắc, tính chất đều khô, gây nên mùa khô ở nước ta từ tháng XI đến tháng IV năm sau và cùng là nguyên nhân dẫn đến mưa cho duyên hải miền Trung vào mùa đông</p> <p>*Khác nhau: Tuy nhiên hai loại gió này mang những đặc trưng khác nhau về nguồn gốc, tính chất, phạm vi hoạt động cũng như những ảnh hưởng riêng đến khí hậu nước ta</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 0.5                                                                                                                                     |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
|                   | <table border="1"> <tr> <th>Đặc điểm</th><th>Gió mùa Đông Bắc</th><th>Gió Tín phong bán cầu Bắc</th></tr> <tr> <td>Nguồn gốc</td><td>Xuất phát từ cao áp Xibia</td><td>Xuất phát từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Bắc</td></tr> <tr> <td>Thời gian</td><td>Hoạt động theo từng đợt từ tháng XI đến tháng IV năm sau.</td><td>Quanh năm nhưng bị gió mùa lấn át nên gió chỉ thổi xen kẽ gió mùa và chỉ có tác động rõ rệt vào các thời kì chuyển tiếp giữa 2 mùa gió.</td></tr> <tr> <td>Tính chất</td><td>Nửa đầu mùa đông có tính chất lạnh, khô; nửa cuối mùa đông lạnh ẩm</td><td>Nóng, khô.</td></tr> <tr> <td>Phạm vi hoạt động</td><td>Chủ yếu từ dãy Bạch Mã (16°B) trở ra bắc</td><td>Cả nước, xen kẽ với gió mùa, rõ rệt nhất từ Đà Nẵng (16°B) trở vào nam</td></tr> <tr> <td>Ảnh hưởng</td><td>Tạo nên một mùa đông lạnh ở miền Bắc, gây mưa phùn ở vùng ven biển, đồng bằng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ</td><td>Tạo ra những ngày đông khô, ẩm cho miền Bắc.<br/>Gây mưa cho vùng ven biển Trung Bộ, tạo nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên.</td></tr> </table> | Đặc điểm                                                                                                                                | Gió mùa Đông Bắc | Gió Tín phong bán cầu Bắc | Nguồn gốc | Xuất phát từ cao áp Xibia | Xuất phát từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Bắc | Thời gian | Hoạt động theo từng đợt từ tháng XI đến tháng IV năm sau. | Quanh năm nhưng bị gió mùa lấn át nên gió chỉ thổi xen kẽ gió mùa và chỉ có tác động rõ rệt vào các thời kì chuyển tiếp giữa 2 mùa gió. | Tính chất | Nửa đầu mùa đông có tính chất lạnh, khô; nửa cuối mùa đông lạnh ẩm | Nóng, khô. | Phạm vi hoạt động | Chủ yếu từ dãy Bạch Mã (16°B) trở ra bắc | Cả nước, xen kẽ với gió mùa, rõ rệt nhất từ Đà Nẵng (16°B) trở vào nam | Ảnh hưởng | Tạo nên một mùa đông lạnh ở miền Bắc, gây mưa phùn ở vùng ven biển, đồng bằng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ | Tạo ra những ngày đông khô, ẩm cho miền Bắc.<br>Gây mưa cho vùng ven biển Trung Bộ, tạo nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên. | 0.25<br><br>0.25<br><br>0.25<br><br>0.25<br><br>0.5 |
| Đặc điểm          | Gió mùa Đông Bắc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Gió Tín phong bán cầu Bắc                                                                                                               |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
| Nguồn gốc         | Xuất phát từ cao áp Xibia                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Xuất phát từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Bắc                                                                                           |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
| Thời gian         | Hoạt động theo từng đợt từ tháng XI đến tháng IV năm sau.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Quanh năm nhưng bị gió mùa lấn át nên gió chỉ thổi xen kẽ gió mùa và chỉ có tác động rõ rệt vào các thời kì chuyển tiếp giữa 2 mùa gió. |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
| Tính chất         | Nửa đầu mùa đông có tính chất lạnh, khô; nửa cuối mùa đông lạnh ẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Nóng, khô.                                                                                                                              |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
| Phạm vi hoạt động | Chủ yếu từ dãy Bạch Mã (16°B) trở ra bắc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Cả nước, xen kẽ với gió mùa, rõ rệt nhất từ Đà Nẵng (16°B) trở vào nam                                                                  |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
| Ảnh hưởng         | Tạo nên một mùa đông lạnh ở miền Bắc, gây mưa phùn ở vùng ven biển, đồng bằng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Tạo ra những ngày đông khô, ẩm cho miền Bắc.<br>Gây mưa cho vùng ven biển Trung Bộ, tạo nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên.             |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
|                   | <b>3.Chứng minh sinh vật ở nước ta có sự phân hóa theo đai cao</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>1.0</b>                                                                                                                              |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
|                   | <p>*Sinh vật ở nước ta có sự phân hoá theo 3 đai cao:</p> <p>- <i>Đai nhiệt đới gió mùa</i> :</p> <p>+ Độ cao: Miền Bắc dưới 600-700m; Miền Nam dưới 900-1000m.</p> <p>+ Sinh vật: Gồm các HST nhiệt đới: Rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh; rừng nhiệt đới gió mùa biến dạng khác nhau...; Rừng trên các loại thổ nhưỡng đặc biệt: rừng ngập mặn, rừng trên đất phèn, trên núi đá vôi...</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 0.5                                                                                                                                     |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
|                   | <p>-<i>Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi</i></p> <p>+ Độ cao 600-700m đến 1600-1700: Rừng cận nhiệt là rộng và là kim...; &gt;1600-1700, rừng phát triển kém, bắt đầu xuất hiện các loài cây ôn đới và loài chim di cư...</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0.25                                                                                                                                    |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
|                   | <p>- <i>Đai ôn đới gió mùa trên núi.</i></p> <p>+ Độ cao từ 2600m trở lên .</p> <p>+ Sinh vật: các loài thực vật ôn đới....</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 0.25                                                                                                                                    |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
|                   | <b>1.Nhận xét và giải thích bằng số liệu</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>1.5</b>                                                                                                                              |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
| <b>IV</b>         | <p>*Tổng lượng bức xạ MT thay đổi theo vĩ độ và theo thời gian phụ thuộc vào góc nhập xạ và thời gian chiếu sáng.</p> <p>- Theo vĩ độ:</p> <p>+ Ngày 22/6: tổng lượng bức xạ MT lớn nhất ở 20° (d/chứng) do lúc này MT lên thiên đỉnh tại chí tuyến Bắc =&gt; khu vực này nhận lượng bức xạ MT lớn nhất.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0.25                                                                                                                                    |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
|                   | <p>Tổng lượng bức xạ từ 10° đến 90° lớn hơn ở xích đạo do có thời gian chiếu sáng dài hơn trong khi tại xích đạo luôn có ngày bằng đêm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 0.25                                                                                                                                    |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
|                   | <p>+ Ngày 22/12: tổng lượng bức xạ MT cao nhất ở xích đạo, sau đó giảm dần về phía cực Bắc, từ vĩ độ 70° - 90° tổng lượng bức xạ bằng 0 (dẫn chứng).</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 0.25                                                                                                                                    |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
|                   | <p>Giải thích: do ngày này MT lên thiên đỉnh ở chí tuyến Nam, góc nhập xạ giảm dần về 2 cực. Tại vòng cực Bắc về cực Bắc không nhận được ánh sáng MT (đêm địa cực) nên tổng</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 0.25                                                                                                                                    |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                         |                  |                           |           |                           |                                               |           |                                                           |                                                                                                                                         |           |                                                                    |            |                   |                                          |                                                                        |           |                                                                                                    |                                                                                                                             |                                                     |

|                 | <p>bức xạ bằng 0.</p> <p>- Theo thời gian: nhìn chung tại các vĩ độ của bán cầu Bắc đều có tổng lượng bức xạ ngày 22/6 lớn hơn ngày 22/12</p> <p>Giải thích: do ngày 22/6 MT lên thiên đỉnh tại CT Bắc, bán cầu Bắc ngả nhiều về phía MT lên nhận được tổng lượng bức xạ lớn nhất, còn ngày 22/12 lại khuất xa phía MT nên tổng lượng bức xạ nhỏ.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 0.25       |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------|------|------|------|--------------|------|------|------|------|--------------|------|----|----|------|-----------------|---|-----|------|------|------|
|                 | <p>Giải thích: do ngày 22/6 MT lên thiên đỉnh tại CT Bắc, bán cầu Bắc ngả nhiều về phía MT lên nhận được tổng lượng bức xạ lớn nhất, còn ngày 22/12 lại khuất xa phía MT nên tổng lượng bức xạ nhỏ.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0.25       |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 | <b>2. Dựa vào bảng sau, nhận xét sự thay đổi quy mô và cơ cấu dân số Nhật Bản giai đoạn 1950-2020</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>1.5</b> |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 | <p>-Về quy mô:</p> <p>+ Dân số Nhật Bản đông( d/c). Quy mô dân số tăng từ 1950 đến 2000 (d/c), từ 2000 đến 2020, quy mô dân số giảm (d/c)</p> <p>+Trẻ em dưới 15 tuổi có xu hướng giảm dần (d/c)</p> <p>+ Số dân trong độ tuổi từ 65 tuổi trở lên tăng nhanh (d/c)</p> <p>+Số dân trong độ tuổi lao động tăng nhanh trong giai đoạn 1950 đến 2000 sau đó giảm dần trong giai đoạn 2000-2020 (d/c)</p> <p>-Về cơ cấu</p> <p>Bảng cơ cấu dân số Nhật Bản phân theo nhóm tuổi giai đoạn 1950-2020.</p> <p>Đơn vị: %</p> <table><tr><th>Năm</th><th>1950</th><th>1970</th><th>2000</th><th>2020</th></tr><tr><td>Dưới 15 tuổi</td><td>35.4</td><td>23.9</td><td>14,6</td><td>12.4</td></tr><tr><td>Từ 15 đến 64</td><td>59.6</td><td>69</td><td>68</td><td>59.2</td></tr><tr><td>65 tuổi trở lên</td><td>5</td><td>7.1</td><td>17.4</td><td>28.4</td></tr></table> <p>+ Cơ cấu có sự thay đổi theo hướng giảm nhanh tỉ lệ trẻ em dưới 15 tuổi; tăng nhanh tỉ lệ người già từ 65 tuổi trở lên; tỉ lệ người trong độ tuổi lao động cao và tăng từ 1950 đến 2000 sau đó có xu hướng giảm xuống (d/c)</p> <p>+ Cơ cấu Nhật Bản chuyển từ cơ cấu dân số trẻ (năm 1950) thành cơ cấu dân số già (năm 2000-2020) (d/c)</p> | Năm        | 1950 | 1970 | 2000 | 2020 | Dưới 15 tuổi | 35.4 | 23.9 | 14,6 | 12.4 | Từ 15 đến 64 | 59.6 | 69 | 68 | 59.2 | 65 tuổi trở lên | 5 | 7.1 | 17.4 | 28.4 | 0.25 |
| Năm             | 1950                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 1970       | 2000 | 2020 |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
| Dưới 15 tuổi    | 35.4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 23.9       | 14,6 | 12.4 |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
| Từ 15 đến 64    | 59.6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 69         | 68   | 59.2 |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
| 65 tuổi trở lên | 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 7.1        | 17.4 | 28.4 |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0.25       |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0.25       |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0.5        |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0.25       |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 | <b>1. Phân tích ảnh hưởng của địa hình miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ đến đặc điểm sông ngòi của miền.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>2.0</b> |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 | <b>- Khái quát về phạm vi và đặc điểm địa hình miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ...</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 0.25       |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 | <p><b>- Hướng nghiêng</b> của địa hình(TB-ĐN) và <b>hướng núi</b>(TB-ĐN, hướng tây-đông) có tác động lớn trong việc quy định hướng sông, làm cho sông của vùng chảy theo hai hướng chính</p> <p>+Hướng TB-ĐN:S. Đà, S Mã, S Cả</p> <p>+Hướng Tây- Đông:S Đại,S Bến Hải,S Bờ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0.5        |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 | <b>- Địa hình có độ dốc lớn do không có bộ phận chuyển tiếp nên độ dốc của sông ngòi cũng lớn...</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 0.25       |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
| V               | <p><b>- Địa hình núi tập trung ở phía Tây và Tây bắc kết hợp với hình dáng lãnh thổ</b> làm cho chiều dài của sông có sự phân hóa</p> <p>+Tây Bắc: sông dài, dốc, diện tích lưu vực lớn</p> <p>+Bắc Trung Bộ: sông nhỏ, ngắn và dốc</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0.25       |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 | <p><b>-Địa hình là nhân tố quan trọng làm cho chế độ nước sông (mùa lũ) có sự phân hóa theo không gian</b></p> <p>+Tây Bắc: sông có lũ từ tháng 5 đến tháng 10 trùng với mùa mưa trên phần lãnh thổ nước ta</p> <p>+Bắc Trung Bộ; mùa lũ từ tháng 8 đến tháng 12(do tác động của dãy Trường sơn gây ra hiệu ứng phơn đầu mùa hạ và đón gió Đông Bắc gây mưa vào thu đông)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 0.5        |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 | <b>-Địa hình có độ dốc lớn kết hợp với cấu trúc nham thạch cứng nên khả năng bồi lấp phù sa ở vùng cửa sông hạn chế</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0.25       |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 | <b>2.Chứng minh địa hình là nhân tố quan trọng tác động đến chế độ mưa nước ta.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>2.0</b> |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 | <p><b>- Khái quát</b> : Địa hình nước ta có 3/4 diện tích nước ta là đồi núi, thấp dần từ TB xuống ĐN, có 2 hướng chính... lại có sự phân hóa đa dạng (theo độ cao, hướng sườn) làm ảnh hưởng lớn đến chế độ mưa...</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0.25       |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |
|                 | <p><b>- Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp, hướng nghiêng chung</b> của địa hình là TB- ĐN, thấp dần ra biển kết hợp với hoàn lưu gió mùa làm cho ảnh hưởng của biển vào sâu trong đất</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0.25       |      |      |      |      |              |      |      |      |      |              |      |    |    |      |                 |   |     |      |      |      |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |             |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|    | liền...góp phần mang lại lượng mưa và độ ẩm cao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |             |
|    | <p><b>-Lượng mưa phân hóa theo độ cao</b><br/>Do tính chất càng lên cao thì càng đón gió nhiều nên mưa càng nhiều. Vì thế, khu vực trung du và miền núi có lượng mưa lớn hơn khu vực đồng bằng. D/c:Cao nguyên Lâm Viên, Di Linh (khu vực Tây Nguyên) hoặc khu vực núi cao Tây Bắc có lượng mưa trung bình năm trên 2.000mm, còn khu vực Đồng bằng sông Hồng có lượng mưa trung bình năm trên 1600 mm.... ( <b>không có d/c trừ 0.25</b>)</p>                                                                                                                                                               | 0.5         |
|    | <p><b>-Lượng mưa phân hóa theo hướng sườn</b><br/>+ Các sườn đón gió thì mưa nhiều còn các sườn khuất gió thì ít mưa.<br/>+ Đại bộ phận lãnh thổ đồi núi phía tây nước ta đón gió từ biển thổi vào làm cho tổng lượng mưa nước ta lớn trên 1.600mm.<br/>D/c: Móng Cái, Hà Giang mưa trên 2.800mm do ở vị trí đón gió từ biển thổi vào; khu vực Trung Trung Bộ (Thừa Thiên - Huế, Quảng Nam) mưa 2800mm do có dãy núi Bạch Mã chắn gió mùa Đông Bắc vào mùa đông và gió mùa Tây Nam vào mùa hạ.Những khu vực khuất gió như Cao Bằng, Lạng Sơn, lượng mưa dưới 1.600mm... ( <b>không có d/c trừ 0.25</b>)</p> | 0.5         |
|    | <p><b>- Lượng mưa phân hóa theo hướng địa hình:</b><br/>+ Hướng vòng cung của Trường Sơn Nam làm cho khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ có địa hình song song với hướng gió TN nên ở đây có lượng mưa trung bình năm ít, dưới 1200 mm...<br/>+ Hướng TB-ĐN của dãy Trường Sơn Bắc....gây nên sự lệch pha vào mùa mưa ở Duyên hải miền Trung<br/>(<b>HS có thể lấy các dẫn chứng khác phù hợp đều cho điểm tối đa</b>)</p>                                                                                                                                                                                       | 0.5         |
| VI | <b>1. Cho biết các loại biểu đồ thích hợp có thể thể hiện số dân và tỉ lệ dân thành thị của nước ta giai đoạn 2000- 2020, trong đó biểu đồ nào thích hợp nhất? (Chỉ nêu ra, không vẽ)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>1.0</b>  |
|    | - Các dạng biểu đồ thích hợp : cột, đường, kết hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 0,75        |
|    | - Biểu đồ thích hợp nhất : biểu đồ kết hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 0.25        |
|    | <b>2. Giải thích lí do về lựa chọn biểu đồ từ bảng số liệu trên.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>1.0</b>  |
|    | - Biểu đồ cột (cột ghép, 2 trục tọa độ) : thể hiện được quy mô, độ lớn, tình hình phát triển của các đối tượng địa lí....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 0.25        |
|    | - Biểu đồ đường (2 đường, 2 trục tọa độ) : Thể hiện tình hình phát triển, động thái phát triển của đối tượng theo thời gian                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0.25        |
|    | - Biểu đồ kết hợp (cột đơn với đường): Thể hiện quy mô, độ lớn, và tương quan giữa chúng theo thời gian.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 0.25        |
|    | -Biểu đồ kết hợp là biểu đồ thích hợp nhất vì bảng số liệu có 2 đối tượng địa lí với 2 đơn vị khác nhau, hai đối tượng này có mối quan hệ với nhau nên dùng biểu đồ kết hợp sẽ là biểu đồ vừa đảm bảo tính chính xác và vừa đảm bảo tính trực quan, thẩm mỹ nhất.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 0.25        |
|    | <b>Tổng điểm toàn bài</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>20.0</b> |